TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 161/2025/QĐST-HNGĐ	*Nha Trang, ngày 17 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 86/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông **Nguyễn T** Sinh năm: 1978

Địa chỉ: Số 01 Tân An, tổ Bình Tân, phường V6, thành phố N1, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn*: Bà **Bùi Thị Tuyết T** Sinh năm: 1983

Địa chỉ: Tổ 16 Trường Phúc, phường P, thành phố N1, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07/3/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn T và bà Bùi Thị Tuyết T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Nguyễn T và bà Bùi Thị Tuyết T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao 03 con chung là cháu Nguyễn Phúc H, sinh ngày 09/9/2015; cháu Nguyễn Hưng A, sinh ngày 09/9/2015; cháu Nguyễn Ngọc Như J,

sinh ngày 01/6/2023 cho bà Bùi Thị Tuyết T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục;

Ông Nguyễn T cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Phúc H và Nguyễn Hưng A mỗi cháu 3.000.000 đồng/tháng; cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Ngọc Như J 4.000.000 đồng/tháng cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, ông Nguyễn T và bà Bùi Thị Tuyết T có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Ông Nguyễn T và bà Bùi Thị Tuyết T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Ông Nguyễn T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003690 ngày 21/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N1. Hoàn lại cho ông Nguyễn T 150.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai nêu trên.

Quy định chung: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Nha Trang;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- UBND phường V6 (GCN kết hôn số 102, quyển số 01/2006 ngày 30/6/2006);
- Các đương sự;
- Lưu: án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Ánh Tuyết